TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2020/QĐST-HNGĐ	*Vũ Thư, ngày 16 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 126/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Số nhà x, ngõ y, đường Q, tổ z, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Anh **Nguyễn Hải L**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hải L tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình vào ngày 14/02/2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, bình thường đến tháng 01/2019 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong mọi vấn đề trong cuộc sống nên thường xảy ra va chạm cãi vã nhau. Bố mẹ anh L có hòa giải cho vợ cH nhưng vẫn không giải quyết được mâu thuẫn. Đến tháng 01/2020 vợ cH mâu thuẫn căng thẳng, anh chị nhận thấy vợ cH không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được nên đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay anh chị xác

định tình cảm vợ cH không còn, anh chị đã cùng nhau bàn bạc và đi đến thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết công nhận cho anh chị. Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, anh chị vẫn kiên quyết đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nếu có tiếp tục chung sống cũng không có hạnh phúc nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hải L.

[2] Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hải L có 01 con chung là Nguyễn Phương Thảo L, sinh ngày 28/7/2017. Ly hôn chị H, anh L đều thống nhất giao con L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hải L không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Hải L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hải L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

[3] Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hải L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hải L mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên đây của chị H và anh L là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hải L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hải L thỏa thuận, giao con Nguyễn Phương Thảo L, sinh ngày 28/7/2017 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H, anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Hải L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hải L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hải L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hải L mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0003865 và số 0003866 ngày 07/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hải L đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- UBND phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình (Giấy chứng nhận kết hôn số x/2014 ngày 14/02/2014);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương